ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG NỘI ĐỊA

Điều 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Các từ ngữ sử dụng trong Điều khoản, Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng này được hiểu như sau:

1. **"**Điều khoản, Điều kiện" (ĐKĐK): Là Điều khoản, Điều kiện về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng nội địa tại BAOVIET Bank (Dành cho Khách hàng cá nhân).
2. "Ngân hàng TMCP Bảo Việt (BAOVIET Bank/Ngân hàng)": Tùy từng ngữ cảnh được hiểu là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt và/hoặc Chi nhánh, Phòng giao dịch.
3. "Thẻ tín dụng": Là phương tiện thanh toán do BAOVIET Bank phát hành theo yêu cầu của Chủ thẻ, cho phép Chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với BAOVIET Bank.
4. "Thẻ tín dụng nội địa": Là thẻ tín dụng BAOVIET Bank phát hành cho KH cá nhân, cho phép Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch thẻ trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam với phạm vi hạn mức đã được cấp theo thỏa thuận với BAOVIET Bank.
5. "Chủ thẻ": Là cá nhân được BAOVIET Bank cung cấp thẻ để sử dụng. Chủ thẻ bao gồm Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ.

a) "Chủ thẻ chính": Là cá nhân đứng tên thực hiện giao kết hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với BAOVIET Bank. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu BAOVIET Bank phát hành thẻ phụ tại ĐVKD phát hành thẻ ban đầu của thẻ chính. Việc phát hành thẻ phụ có thể thực hiện đồng thời ngay khi phát hành thẻ chính hoặc sau khi đã phát hành thẻ chính.

b) "Chủ thẻ phụ": Là cá nhân được Chủ thẻ chính cho phép sử dụng thẻ phụ bằng văn bản và Chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ phụ theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với BAOVIET Bank. Chủ thẻ phụ được sử dụng thẻ theo chỉ định cụ thể của Chủ thẻ chính và trong phạm vi pháp luật quy định.

6. "Khách hàng": Là cá nhân được BAOVIET Bank cung cấp thẻ để sử dụng. Khách hàng ở ĐKĐK này được hiểu là Chủ thẻ.
7. "Đơn vị kinh doanh" (ĐVKD): Là Trung tâm kinh doanh; Chi nhánh và các Phòng giao dịch (PGD) của BAOVIET Bank.
8. "Đơn vị chấp nhận thẻ" (ĐVCNT): Là tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ theo hợp đồng thanh toán thẻ ký kết với Tổ chức thanh toán thẻ.
9. "Tổ chức thanh toán thẻ" (TCTTT): Là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định của pháp luật.
10. "Tổ chức chuyển mạch thẻ NAPAS" (NAPAS): Là tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, thực hiện việc chuyển mạch các giao dịch thẻ cho Tổ chức phát hành thẻ, TCTTT, Tổ chức thẻ quốc tế và đơn vị chấp nhận thẻ theo các thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên liên quan.

11. “Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng” (Hợp đồng): Là văn bản thỏa thuận giữa BAOVIET Bank và Chủ thẻ về việc phát hành, sử dụng thẻ tín dụng dành cho KH cá nhân tại BAOVIET Bank, bao gồm: Đề nghị phát hành thẻ tín dụng BAOVIET Bank kiêm hợp đồng, ĐKĐK này và các văn bản thỏa thuận có liên quan.

12. “Hạn mức tín dụng” (HMTD): Là số tiền tối đa mà BAOVIET Bank cấp cho Chủ thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ trong thời hạn hiệu lực thẻ.

13. “Hạn mức giao dịch”: Là số tiền tối đa BAOVIET Bank cho phép Chủ thẻ sử dụng tương ứng với từng loại giao dịch.

14. “Máy giao dịch tự động”: Là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện các giao dịch gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vấn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác, bao gồm như : ATM, CDM, CRM và các máy giao dịch tự động khác.

15. “Thiết bị POS”: Là thiết bị được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT/quầy giao dịch BAOVIET Bank mà chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ và có chấp nhận thẻ ngân hàng và quét mã QR Code hoặc ứng tiền mặt, trong đó giao dịch ứng tiền mặt chỉ sử dụng với thiết bị POS tại quầy giao dịch BAOVIET Bank. Thiết bị POS đề cập trong quy định này bao gồm nhưng không giới hạn các thiết bị EDC/POS/mPOS/SmartPOS/miniSmartPOS/thiết bị POS khác.

16. “Mã số xác định Chủ thẻ” (PIN): Là mã số mật được BAOVIET Bank cấp cho Chủ thẻ lần đầu và sau đó Chủ thẻ thay đổi theo quy trình được xác định để sử dụng trong một số loại giao dịch thẻ theo quy định của BAOVIET Bank.

17. “CVV/CVV2” (Card Verification Value): Là mã dùng xác minh thẻ quốc tế gồm cả thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng, mã này in ở mặt sau của thẻ.

18. “Thời hạn hiệu lực thẻ”: Là một khoảng thời gian xác định mà BAOVIET Bank cho phép khách hàng sử dụng thẻ.

19. “Tài khoản thẻ”: Là tài khoản Chủ thẻ chính mở tại BAOVIET Bank để phát hành Thẻ và quản lý các giao dịch thẻ, phí, lãi và các vấn đề phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ.

20. “Ứng tiền mặt”: Là giao dịch rút tiền bằng thẻ tín dụng nội địa tại các điểm ứng tiền mặt.

21. “Điểm ứng tiền mặt” (ĐƯTM): Bao gồm các ĐVKD của BAOVIET Bank; máy giao dịch tự động của BAOVIET Bank hoặc của các ngân hàng thuộc liên minh NAPAS, các tổ chức, ngân hàng thanh toán được BAOVIET Bank ủy quyền và ký kết hợp đồng thực hiện dịch vụ ứng tiền mặt bằng thẻ khi Chủ thẻ có nhu cầu.

22. “Dư nợ đầu kỳ”: Là số dư nợ của tài khoản thẻ đến hết ngày sao kê kỳ liền trước.

23. “Tổng ghi nợ trong kỳ”: Là tổng giá trị số dư nợ của các giao dịch thẻ, phí, lãi phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ trong kỳ sao kê.

24. “Tổng ghi có trong kỳ”: Là tổng giá trị số dư các khoản được ghi có vào tài khoản thẻ trong kỳ sao kê.

25. "Sao kê": Được lập định kỳ hàng tháng liệt kê các giao dịch phát sinh trong kỳ sao kê (các khoản thanh toán hàng hóa, dịch vụ, ứng tiền mặt, phí và lãi phát sinh, các khoản trả nợ), dư nợ cuối kỳ, số tiền thanh toán tối thiểu, ngày đến hạn thanh toán và các thông tin khác.

26. "Kỳ sao kê": Là khoảng thời gian BAOVIET Bank lập sao kê, được tính sau ngày sao kê của kỳ liền trước tới hết ngày sao kê của kỳ hiện tại. Kỳ sao kê thẻ được tính như sau: từ ngày 10 hàng tháng đến ngày 09 của tháng tiếp theo liền kề.

27. "Ngày sao kê": Là ngày BAOVIET Bank tạo sao kê cho Chủ thẻ.

28. "Số tiền thanh toán tối thiểu": Là số tiền tối thiểu mà Chủ thẻ phải thanh toán cho BAOVIET Bank trong mỗi kỳ sao kê và được BAOVIET Bank quy định trong từng thời kỳ.

29. "Ngày đến hạn thanh toán": Là ngày cuối cùng mà Chủ thẻ phải thanh toán cho BAOVIET Bank toàn bộ dư nợ hoặc ít nhất là số tiền thanh toán tối thiểu trong kỳ sao kê.

30. "FATCA" (Foreign Account Tax Compliance Act): Là Đạo luật Tuân thủ Thuế đối với Chủ Tài khoản ở nước ngoài của Mỹ.

31. "Ngày làm việc": Là ngày BAOVIET Bank có mở cửa giao dịch tại các ĐVKD, từ thứ Hai đến thứ Sáu (từ 8h00 đến 16h00) và sáng thứ Bảy (từ 8h00 đến 12h00) hàng tuần; trừ Chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của Pháp luật và BAOVIET Bank.

ĐIỀU 2. THẺ CHÍNH VÀ THẺ PHỤ

1. BAOVIET Bank quy định số lượng thẻ phụ tối đa mà Chủ thẻ chính được phát hành và thông báo công khai trên website chính thức của BAOVIET Bank.
2. Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ cùng sử dụng chung một (01) tài khoản thẻ đối với HMTD thẻ mà BAOVIET Bank cấp cho Chủ thẻ chính.
3. Giao dịch của thẻ chính và thẻ phụ được thể hiện trên cùng một sao kê và gửi cho Chủ thẻ chính để thanh toán.
4. Chủ thẻ chính là người chịu trách nhiệm thanh toán cho BAOVIET Bank số dư nợ khi được yêu cầu. Trong trường hợp Chủ thẻ chính không thanh toán dư nợ đúng hạn, (các) Chủ thẻ phụ phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số dư nợ còn thiếu.
5. Chủ thẻ chính và (các) Chủ thẻ phụ cùng liên đới chịu trách nhiệm trong việc thực hiện hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ, các điều khoản của bản ĐKĐK. Trường hợp chủ thẻ chính không thể thanh toán đầy đủ và/hoặc đúng hạn, BAOVIET Bank có thể yêu cầu Chủ thẻ phụ thanh toán phần dư nợ còn thiếu trong phạm vi pháp luật cho phép.
6. Chủ thẻ chính có quyền yêu cầu BAOVIET Bank chấm dứt việc sử dụng thẻ phụ bằng văn bản mà không cần có sự đồng ý của Chủ thẻ phụ. Trong trường hợp Chủ thẻ chính chấm dứt hợp đồng sử dụng thẻ thì việc sử dụng thẻ phụ cũng đương nhiên chấm dứt.
7. Chủ thẻ chính có quyền đề nghị mở/khóa thẻ, gia hạn thẻ, phát hành lại thẻ, và điều chỉnh HMTD hoặc thay đổi hạn mức sử dụng cho Chủ thẻ phụ.
8. Chủ thẻ phụ có quyền đề nghị kích hoạt thẻ phụ, không có quyền đề nghị kích hoạt thẻ chính.

9. Trường hợp Chủ thẻ chết, bị tòa án tuyên bố đã chết, mất tích hoặc bị tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ thẻ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3. PHẠM VI SỬ DỤNG THẺ

1. Thẻ được sử dụng để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ, nạp, rút tiền mặt và sử dụng các dịch vụ được phép khác từ hệ thống máy giao dịch tự động và hệ thống chấp nhận thẻ của BAOVIET Bank và các ngân hàng khác có hệ thống thẻ kết nối với hệ thống thẻ của BAOVIET Bank dưới hình thức kết nối trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một hoặc một số tổ chức bù trừ điện tử giao dịch thẻ.
2. Chủ thẻ cũng có thể sử dụng thông tin Thẻ và thông qua việc sử dụng các yếu tố xác thực Chủ thẻ như số PIN và/hoặc số CVV2/CVC để thực hiện giao dịch trên internet và các giao dịch khác theo đăng ký với BAOVIET Bank (việc đăng ký để sử dụng các giao dịch này tuân theo quy định của BAOVIET Bank từng thời kỳ).

   Chủ thẻ nhận thức đầy đủ rủi ro và chịu trách nhiệm khi thực hiện các giao dịch trên đây, đồng thời chịu trách nhiệm bảo mật các yếu tố xác thực Chủ thẻ.
3. Chủ thẻ không được sử dụng thẻ tín dụng để thực hiện chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, thẻ trả trước, ví điện tử hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật.
4. Thẻ chỉ được sử dụng để thực hiện giao dịch bằng phương thức điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của Chủ thẻ với:

a) Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của KH do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc

b) Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh học của KH với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của KH thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc

c) Dữ liệu sinh trắc học của KH được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa.

5. Thẻ được sử dụng trong pham vi hạn mức thanh toán và hạn mức rút tiền mặt theo quy định của BAOVIET Bank phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ và được thông báo đến Chủ thẻ.

ĐIỀU 4. LÃI VÀ PHÍ

1. Lãi suất

a) Lãi suất áp dụng được BAOVIET Bank ban hành từng thời kỳ.

b) Lãi suất: Là lãi suất áp dụng cho khoản dư nợ được quy đổi tỷ lệ %/năm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và BAOVIET Bank từng thời kỳ.

c) Lãi suất bao gồm: Lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn được BAOVIET Bank ap dụng trong phạm vi quy định của Pháp luật. Cụ thể như sau:

- Lãi suất trong hạn áp dụng cho các khoản dư nợ được thanh toán đúng hạn, hoặc chậm thanh toán 1 kỳ sao kê và đã thanh toán hết toàn bộ dư nợ của các kỳ sao kê trước đó (nếu có), nhưng thời gian áp dụng không vượt quá ngày đến hạn thanh toán của kỳ sao kê tiếp theo.
- Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn áp dụng kể từ ngày liền kề sau ngày đến hạn thanh toán của kỳ sao kê chậm trả thứ 2.

d) Mức lãi suất cụ thể cho từng nhóm KH, BAOVIET Bank sẽ áp dụng trong phạm vi pháp luật quy định trong từng thời kỳ và được công bố công khai tại trụ sở và (hoặc) trên website của BAOVIET Bank. Việc thay đổi phí sẽ được thực hiện thông báo đến KH tối thiểu trước 07 ngày kể từ khi bắt đầu áp dụng.

2. Phương thức tính lãi

Phương thức tính lãi có thể thay đổi theo từng loại giao dịch, từng sản phẩm thẻ tín dụng và được BAOVIET Bank áp dụng không trái quy định pháp luật từng thời kỳ.

a) Nguyên tắc tính lãi

- Thời hạn tính lãi:

+ Đối với giao dịch ứng tiền mặt/rút tiền mặt: lãi được tính từ ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống của BAOVIET Bank đến ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán hết toàn bộ giá trị giao dịch.

+ Đối với giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ:

  ✓ Nếu Chủ thẻ thanh toán toàn bộ số tiền giao dịch trong kỳ sao kê trước hoặc vào ngày đến hạn thanh toán thì được miễn lãi cho toàn bộ số tiền giao dịch.

  ✓ Nếu Chủ thẻ không thanh toán/thanh toán một phần dư nợ trong kỳ sao kê, lãi sẽ được tính từ ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống Way4 đến ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán hết theo dư nợ giảm dần.

- Đối với các khoản phí phát sinh, lãi được tính theo quy tắc như đối với giao dịch thanh toán hàng hóa dịch vụ.
- Ngoài các khoản lãi quá hạn, KH sẽ phải thanh toán khoản phạt chậm trả (nếu có).

b) Công thức tính số tiền lãi

- Dư nợ của KH gồm số tiền gốc và phí phát sinh (nếu có).
- Công thức tính số tiền lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \sum \frac{(\text{Dư nợ thực tế x số ngày duy trì dư nợ thực tế x lãi suất})}{365}$$

- Trong đó:

+ Số tiền lãi: là khoản tiền Chủ thẻ phải trả cho BAOVIET Bank khi thực hiện các giao dịch (rút tiền mặt, thanh toán hàng hóa, hóa đơn,…). Lãi được tính trên giá trị từng món giao dịch từ khi phát sinh cho đến khi món giao dịch đó được thanh toán hết.

+ Dư nợ thực tế: là giá trị giao dịch rút tiền mặt, giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ của từng giao dịch phát sinh và các khoản phí, lãi phát sinh (nếu có) trong kỳ sao kê được ghi nhận trên hệ thống thẻ của BAOVIET Bank.

+ Số ngày duy trì dư nợ thực tế: là tổng số ngày tính từ ngày bắt đầu phát sinh dư nợ đến ngày Chủ thẻ thanh toán hết dư nợ.

- Vào ngày sao kê hệ thống sẽ tính toán và tổng hợp số tiền lãi phải trả trong kỳ của Chủ thẻ để hiển thị lên sao kê.

3. Phí

Mức phí cụ thể cho từng nhóm KH áp dụng theo quy định BAOVIET Bank trong từng thời kỳ phù hợp quy định pháp luật và được công bố công khai tại trụ sở và (hoặc) trên website của BAOVIET Bank. Việc thay đổi phí sẽ được thực hiện thông báo đến KH tối thiểu trước 07 ngày kể từ khi bắt đầu áp dụng.

ĐIỀU 5. THANH TOÁN NỢ

1. Nguyên tắc thanh toán nợ thẻ

a) Dư nợ cuối kỳ: là tổng dư nợ của Chủ thẻ (gốc, lãi, phí, phí phạt...) chưa được thanh toán tính đến ngày chốt sao kê và được tính theo công thức:

$$\text{Dư nợ cuối kỳ} = \text{Dư nợ đầu kỳ} + \text{Tổng ghi nợ trong kỳ} - \text{Tổng ghi có trong kỳ}$$

b) Số tiền thanh toán tối thiểu trong kỳ sao kê: được tính toán dựa trên tỷ lệ thanh toán tối thiểu và được thể hiện trên sao kê của KH. Số tiền thanh toán tối thiểu hàng kỳ có thể thay đổi dựa trên dư nợ và số tiền thanh toán từng kỳ của KH.

c) Ngày đến hạn thanh toán: Tối đa hai mươi lăm (25) ngày kể từ ngày chốt sao kê và được thể hiện trên sao kê của KH.

d) Chủ thẻ phải thanh toán ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán của kỳ sao kê đó. Thời gian giữa ngày sao kê và ngày đến hạn thanh toán không vượt quá 25 ngày bao gồm cả ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ. Trường hợp ngày đến hạn thanh toán là ngày Lễ, Tết, ngày nghỉ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán chậm nhất vào ngày làm việc liền trước ngày đến hạn thanh toán.

e) Sau 2 (hai) kỳ đến hạn thanh toán liên tiếp, nếu Chủ thẻ chưa thực hiện thanh toán hoặc thực hiện thanh toán với số tiền thấp hơn số tiền thanh toán tối thiểu, thẻ của KH sẽ bị khóa tạm thời và Chủ thẻ phải thanh toán lớn hơn hoặc bằng số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ thanh toán gần nhất để tiếp tục sử dụng thẻ.

f) Sau 5 (năm) kỳ chậm trả liên tiếp, Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ dư nợ để tiếp tục sử dụng thẻ.

g) Khi bị lãi suất quá hạn, nếu muốn trở về lãi suất trong hạn, Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ dư nợ tại thời điểm hiện tại.

2. Phương thức thanh toán nợ

a) Kênh trả nợ:

- Nộp tiền mặt/Thanh toán trực tiếp tại Quầy giao dịch của BAOVIET Bank;
- Trích nợ tự động qua tài khoản thanh toán tại BAOVIET Bank;
- Thanh toán qua kênh ngân hàng điện tử của BAOVIET Bank;
- Các phương thức khác theo và thông báo BAOVIET Bank phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ.

b) Lệnh thanh toán nợ:

- Lệnh thanh toán nợ của Chủ thẻ chỉ được tính là thành công khi hệ thống của BAOVIET Bank ghi nhận được giao dịch của Chủ thẻ (BAOVIET Bank nhận được báo có với số tiền thực báo có). Số tiền giao dịch nhận được sau thời gian quy định của BAOVIET Bank sẽ được tính sang ngày làm việc kế tiếp.

c) Trường hợp Chủ thẻ đăng ký kênh trả nợ trích nợ tự động:

- Chủ thẻ có thể ủy quyền cho BAOVIET Bank tự động ghi nợ 01 tài khoản thanh toán (không bao gồm số tiền trong Hạn mức thấu chi) của Chủ thẻ tại BAOVIET Bank để thanh toán số dư nợ trên sao kê thẻ tín dụng hàng tháng. Chủ thẻ có thể chọn thanh toán toàn bộ số dư nợ hoặc số tiền thanh toán tối thiểu ghi trên sao kê hàng tháng.
- Ngày trích nợ tự động là ngày 03 hàng tháng. Nếu ngày trích nợ tự động trùng với ngày nghỉ và ngày lễ, Tết, ngày trích nợ sẽ chuyển sang ngày làm việc liền trước ngày 03 của tháng đó.
- Chủ thẻ phải bảo đảm tài khoản thanh toán đủ số dư cần thiết để BAOVIET Bank ghi nợ trong khoảng thời gian quy định (trước 17h00 của ngày trích nợ tự động).
- Nếu Chủ thẻ đã chủ động thanh toán một phần dư nợ đăng ký trích nợ trước ngày trích nợ thì BAOVIET Bank sẽ trích nợ tự động phần còn thiếu nếu tài khoản thanh toán của Chủ thẻ đủ số dư.
- Nếu tài khoản thanh toán không đủ số dư đến thời điểm thực hiện trích nợ, BAOVIET Bank sẽ không thực hiện trích nợ. Do đó, Chủ thẻ phải chủ động thanh toán bằng phương thức khác, đồng thời chịu trách nhiệm toàn bộ các khoản phí, lãi và phạt (nếu có) phát sinh do không thanh toán đúng hạn.
- Nguyên tắc trích nợ và thời điểm trích nợ có thể thay đổi và được BAOVIET Bank thông báo cho KH qua email, SMS, đăng tải trên chính thức của BAOVIET Bank hoặc bất cứ kênh nào BAOVIET Bank cho là phù hợp trong từng thời kỳ.

3. Thứ tự ưu tiên thanh toán

a) Thứ tự ưu tiên về khoản thanh toán trong kỳ sao kê khi Chủ thẻ thanh toán một phần dư nợ như sau:

- Các khoản lãi phát sinh từ dịch vụ ứng tiền mặt;
- Các khoản lãi phát sinh từ dịch vụ mua hàng;
- Các khoản phí phát sinh từ dịch vụ ứng tiền mặt;
- Các khoản phí phát sinh từ dịch vụ mua hàng;
- Các khoản ứng tiền mặt;
- Các khoản giao dịch mua hàng hoá, dịch vụ.

b) Thứ tự ưu tiên đối với các khoản nợ chưa thanh toán sau 5 (năm) kỳ đến hạn thanh toán liên tiếp kể từ ngày phát sinh giao dịch:

- Các khoản ứng tiền mặt;
- Các khoản giao dịch mua hàng hoá, dịch vụ;

- Các khoản lãi phát sinh từ dịch vụ ứng tiền mặt;
- Các khoản lãi phát sinh từ dịch vụ mua hàng;
- Các khoản phí phát sinh từ dịch vụ ứng tiền mặt;
- Các khoản phí phát sinh từ dịch vụ mua hàng.

4. Nợ quá hạn

a) Chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán, KH có nghĩa vụ trả nợ tối thiểu bằng Số tiền thanh toán tối thiểu trong kỳ, nếu KH không thanh toán/ thanh toán nhỏ hơn Số tiền thanh toán tối thiểu trong kỳ, toàn bộ dư nợ chưa thanh toán sẽ được chuyển sang nợ quá hạn. KH không bị nợ quá hạn nếu như thanh toán bộ dư nợ.

b) Bất cứ khi nào phát sinh nợ quá hạn, KH sẽ bị thu phí chậm thanh toán, mức phí tuân theo biểu phí của BAOVIET Bank công bố/ thông báo trong từng thời kỳ.

5. Chuyển nợ quá hạn

a) BAOVIET Bank được quyền chuyển dư nợ thẻ của Chủ thẻ thành nợ quá hạn và thực hiện phân loại nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước trong trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu vào ngày đến hạn thanh toán.

b) Trường hợp Chủ thẻ có bất kỳ một món vay nào khác tại BAOVIET Bank đã được phân loại nợ thì khoản nợ của thẻ (dù quá hạn hay chưa quá hạn) sẽ được phân loại theo nhóm nợ cao nhất trong tất cả các khoản vay của Chủ thẻ.

ĐIỀU 6. PHÁT HÀNH LẠI THẺ VÀ GIA HẠN THẺ

1. Phát hành lại thẻ

a) Thẻ được phát hành lại trong các trường hợp: thẻ bị mất, hư hỏng, thẻ không sử dụng được, thẻ hoạt động bình thường nhưng Chủ thẻ muốn đổi theo yêu cầu của Chủ thẻ, thẻ bị thu giữ tại máy giao dịch tự động quá thời gian hỗ trợ nhưng chưa có kết quả, hoặc thẻ bị nghi ngờ do gian lận, giả mạo, đánh cắp thông tin theo thông báo của BAOVIET Bank.

b) Yêu cầu phát hành lại thẻ được thực hiện tại Quầy giao dịch của BAOVIET Bank hoặc qua Call Center;

c) Thẻ phát hành lại có thời hạn hiệu lực bằng thời hạn thẻ phát hành ban đầu. Trong trường hợp thẻ chính bị mất, hư hỏng, thẻ phụ vẫn sử dụng đến khi hết hiệu lực hoặc đến khi Chủ thẻ chính yêu cầu đóng thẻ;

d) Thẻ phát hành lại có HMTD thẻ, hạn mức giao dịch, hạng thẻ và các thông tin về Chủ thẻ giống thẻ cũ. Tại thời điểm yêu cầu phát hành lại thẻ phải đảm bảo Chủ thẻ có đủ điều kiện phát hành thẻ và BAOVIET Bank sẽ thực hiện đúng các quy định về phòng chống gian lận, phòng chống rửa tiền.

2. Gia hạn thẻ

a) Khi thẻ chính gia hạn đồng thời thẻ phụ được gia hạn. Nếu Chủ thẻ chính không muốn gia hạn thẻ phụ thì làm yêu cầu đóng thẻ phụ trước khi gia hạn thẻ chính;

b) Khi thẻ chính sắp hết thời hạn hiệu lực, Chủ thẻ chính có thể yêu cầu gia hạn thẻ khi nhận được thông báo về việc thẻ hết hạn của BAOVIET Bank.

c) Sau khi thẻ hết hạn nếu KH có nhu cầu sử dụng tiếp thẻ thì việc phát hành thẻ cho KH được thực hiện như phát hành thẻ mới.

d) Nếu KH không có yêu cầu gia hạn thẻ, KH phải thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ còn lại (nếu có) và thực hiện đóng thẻ tại quầy giao dịch của BAOVIET Bank. Nếu KH không thanh toán thì toàn bộ dư nợ thẻ còn lại của KH sẽ được chuyển sang nợ quá hạn.

e) Gia hạn thẻ được thực hiện tại ĐVKD phát hành thẻ lần đầu của KH.

ĐIỀU 7. CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ

1. Các trường hợp chấm dứt sử dụng thẻ đồng thời chấm dứt HMTD thẻ:

a) Chủ thẻ đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ. Trong trường hợp này Chủ thẻ phải gửi thông báo bằng văn bản cho BAOVIET Bank;

b) Các trường hợp BAOVIET Bank đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ;

c) Trường hợp hết thời hạn hiệu lực của thẻ mà Chủ thẻ chính không đề nghị gia hạn hoặc Chủ thẻ chính xin gia hạn thẻ nhưng không được BAOVIET Bank phê duyệt theo quy định của BAOVIET Bank;

d) Các trường hợp khác:

- KH là cán bộ nhân viên BAOVIET Bank khi thực hiện thủ tục chấm dứt HĐLĐ phải làm thủ tục đóng thẻ và chấm dứt HMTD thẻ. Trong trường hợp KH chấm dứt HĐLĐ mà không hoàn tất các thủ tục đóng thẻ và chấm dứt HMTD thẻ thì BAOVIET Bank sẽ chủ động thay đổi lãi suất sang lãi suất của nhóm đối tượng có lãi suất cao nhất theo biểu lãi suất thẻ của BAOVIET Bank trong từng thời kỳ và ĐVKD phát hành thẻ ban đầu của KH khóa thẻ để yêu cầu KH thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ;
- Các trường hợp khác theo quy định của BAOVIET Bank và pháp luật.

2. Trong trường hợp KH đã chấm dứt sử dụng thẻ nhưng có nhu cầu sử dụng lại thẻ, việc phát hành thẻ cho KH được thực hiện như phát hành thẻ mới.

3. Khi yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ thì toàn bộ số dư còn lại trên tài khoản thẻ đến hạn và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán mọi giao dịch thẻ, phí và lãi phát sinh tới thời điểm đó.

4. Khi chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải gửi thẻ cho BAOVIET Bank và chấm dứt việc sử dụng thẻ để thực hiện giao dịch thẻ (bao gồm cả các giao dịch thanh toán trực tuyến, điện thoại hoặc thư tín). KH có thể gửi trả thẻ trực tiếp tại P. DVKH/PGD hoặc đường bưu điện. Nếu Chủ thẻ không hoàn trả lại thẻ cho BAOVIET Bank, Chủ thẻ sẽ phải chịu phí thông báo mất cắp, thất lạc thẻ theo quy định của BAOVIET Bank. Nếu Chủ thẻ đã gửi thông báo cho BAOVIET Bank để chấm dứt sử dụng thẻ nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ vẫn có thể tiếp tục sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các giao dịch trên và phí, lãi phát sinh (nếu có).

ĐIỀU 8. XỬ LÝ KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Xử lý khiếu nại

a) BAOVIET Bank từ chối đối với những khiếu nại của Chủ thẻ không bảo đảm tính xác thực về nội dung hoặc hết thời gian được quyền khiếu nại.

b) Chủ thẻ được quyền khiếu nại tại các Quầy giao dịch của BAOVIET Bank hoặc qua Call Center đối với các vấn đề phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng nội địa của BAOVIET Bank.

c) Thời hạn khiếu nại và xử lý khiếu nại:

- Thời hạn tiếp nhận trong vòng tối đa 90 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại; Quá thời hạn trên, BAOVIET Bank có thể hỗ trợ KH xử lý tra soát, khiếu nại nhưng không có nghĩa vụ đảm bảo về kết quả tra soát, khiếu nại theo quy định tại Điều này. Thời hạn phản hồi (phản hồi các thông tin về quá trình xử lý khiếu nại): không quá 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận đầy đủ hồ sơ khiếu nại.
- Hồ sơ và trình tự xử lý khiếu nại được thực hiện theo hướng dẫn của BAOVIET Bank và Tổ chức thẻ/NAPAS.

2. Giải quyết tranh chấp

a) Trường hợp Chủ thẻ không đồng ý với kết quả tra soát lần 02 do BAOVIET Bank trả lời dẫn đến phát sinh tranh chấp thì các bên sẽ thực hiện các thủ tục xử lý tranh chấp trong vòng 15 ngày kể từ ngày BAOVIET Bank thông báo kết quả xử lý lần 02;

b) Trình tự, thẩm quyền xử lý tranh chấp được thực hiện theo, quy định của NAPAS phù hợp quy định pháp luật, nội dung thỏa thuận giữa BAOVIET Bank và KH và/hoặc các quy định có liên quan của Pháp luật từng thời kỳ.

Điều 9. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

1. Quyền của Chủ thẻ

Chủ thẻ có các quyền sau:

a) Được quyền sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng được cấp;

b) Được quyền yêu cầu BAOVIET Bank xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ theo quy định của BAOVIET Bank;

c) Được quyền yêu cầu đóng/mở khóa/tạm khóa/chấm dứt sử dụng thẻ phù hợp với nội dung thỏa thuận với BAOVIET Bank và quy định pháp luật;

d) Được quyền yêu cầu BAOVIET Bank cung cấp thông tin định kỳ như nhận sao kê hàng tháng hoặc được yêu cầu cung cấp thông tin đột xuất về giao dịch thẻ và số dư, hạn mức liên quan đến việc sử dụng quy định của BAOVIET Bank phùphù hợp quy định của pháp luật;

e) Được quyền yêu cầu tra soát, khiếu nại đối với các vấn đề/ vướng mắc phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng qua Call Center hoặc bất kỳ ĐVKD nào của BAOVIET Bank;

f) Được quyền yêu cầu BAOVIET Bank thực hiện việc trích nợ tự động từ tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại BAOVIET Bank để thanh toán dư nợ theo sao kê;

g) Được hưởng các ưu đãi dành cho Chủ thẻ do BAOVIET Bank và/hoặc các đối tác của BAOVIET Bank cung cấp trong từng thời kỳ theo nội dung chương trình/chính sách của BAOVIET Bank đã thông báo công khai;

h) Các quyền khác theo quy định của ĐKĐK này và các quy định có liên quan của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ

Chủ thẻ có các nghĩa vụ sau:

a) Cung cấp đầy đủ, chính xác các hồ sơ, giấy tờ và thông tin cần thiết theo yêu cầu của BAOVIET Bank khi đề nghị phát hành thẻ và trong quá trình sử dụng thẻ;

b) Sử dụng thẻ theo đúng mục đích các giao dịch thẻ được phép thực hiện theo thỏa thuận đã ký kết với BAOVIET Bank, NAPAS và phù hợp quy định pháp luật Việt Nam;

c) Sử dụng thẻ trong HMTD thẻ và thời hạn HMTD được cấp, trừ trường hợp BAOVIET Bank đồng ý cho Chủ thẻ sử dụng vượt quá HMTD thẻ theo trình tự, thủ tục và Chủ thẻ phải có trách nhiệm trả phí theo quy định của BAOVIET Bank phù hợp quy định của pháp luật khi sử dụng vượt quá HMTD thẻ được cấp;

d) Trực tiếp đến BAOVIET Bank để nhận thẻ và/hoặc PIN hoặc đề nghị BAOVIET Bank gửi Thẻ và /hoặc PIN bằng đường bưu điện hoặc ủy quyền cho người khác đến nhận thẻ và/hoặc PIN. Giấy ủy quyền được lập bằng văn bản trực tiếp tại BAOVIET Bank hoặc phải được công chứng, chứng thực. Trường hợp đăng ký nhận thẻ và/hoặc PIN qua đường bưu điện, Chủ thẻ đồng ý và xác nhận rằng BAOVIET Bank được coi là đã hoàn thành việc giao nhận thẻ và/hoặc PIN kể từ thời điểm thẻ và/hoặc PIN được bàn giao cho cho đơn vị chuyển phát để thực hiện giao tới địa chỉ mà Chủ thẻ đăng ký với BAOVIET Bank (Thời điểm giao ghi nhận trên bao bì chuyển phát). Trường hợp ủy quyền cho người khác nhận thẻ và/hoặc PIN hoặc đăng ký nhận thẻ và/hoặc PIN qua đường bưu điện Chủ thẻ phải chịu mọi rủi ro có thể phát sinh thẻ và/hoặc PIN bị thất lạc, bị lợi dụng và/hoặc các rủi ro do việc Chủ thẻ không trực tiếp ký nhận hoặc người khác giả mạo Chủ thẻ ký nhận thẻ và/hoặc PIN; Chủ thẻ phải liên hệ BAOVIET Bank đề nghị kích hoạt qua số Call Center cung cấp in trên thẻ hoặc Chủ thẻ trực tiếp đến Quầy giao dịch của BAOVIET Bank để kích hoạt thẻ hoặc các phương thức khác được BAOVIET Bank quy định trong từng thời kỳ;

e) Ký vào ô chữ ký ở mặt sau thẻ ngay sau khi nhận thẻ. Chủ thẻ phải ký hóa đơn giao dịch giống chữ ký này cho mỗi lần sử dụng thẻ để ứng tiền mặt tại các ĐƯTM hay thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ, trừ các giao dịch tại máy ATM, giao dịch thanh toán trực tuyến và các giao dịch khác theo yêu cầu/ thông báo từng thời kỳ của BAOVIET Bank;

f) Không được phép sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi trái pháp luật Việt Nam. Chịu trách nhiệm trước BAOVIET Bank và pháp luật về các hành vi và các giao dịch thẻ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, gian lận, giả mạo thẻ của Chủ thẻ, các hành vi trái Pháp luật khác;

g) Không được sử dụng thẻ để trả cho những khoản thanh toán giao dịch cờ bạc trái phép hoặc các giao dịch bất hợp pháp khác theo quy định pháp luật hiện hành;

h) Chủ thẻ có nghĩa vụ thông báo nhanh nhất cho BAOVIET Bank trong trường hợp thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ PIN hoặc nghi ngờ bị giả mạo theo số điện thoại: (84-24) 39381919/1900558848 hoặc số điện thoại đường dây nóng khác của BAOVIET Bank được đăng tải trên website của BAOVIET Bank tại từng thời điểm. Chủ thẻ chịu trách nhiệm về tất cả các rủi ro phát sinh từ các giao dịch bằng thẻ đã được thực hiện trước khi BAOVIET Bank hoàn tất việc khóa trạng thái thẻ đồng thời thanh toán các khoản phí phát sinh theo quy định của BAOVIET Bank, trừ trường hợp chủ thẻ chứng minh được rủi ro đến từ các nguyên nhân khác không phải lỗi chủ quan của thẻ;

i) Hoàn trả lại thẻ ngay cho BAOVIET Bank khi: tìm lại được thẻ đã báo mất cắp, thất lạc trước đó; khi thẻ hết hạn sử dụng; khi Chủ thẻ không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thẻ; và các trường hợp khác theo yêu cầu của BAOVIET Bank;

j) Hàng tháng, trong khoảng thời gian từ ngày sao kê đến ngày đến hạn thanh toán, BAOVIET Bank sẽ tự động trích nợ tài khoản thanh toán được Chủ thẻ chỉ định để thanh toán số dư trên sao kê dựa trên tỷ lệ thanh toán mà Chủ thẻ đã đăng ký với BAOVIET Bank. Chủ thẻ phải đảm bảo tài khoản này luôn đủ số dư cần thiết để BAOVIET Bank ghi nợ trong khoảng thời gian nói trên. Nếu không, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán phần còn lại và phải chịu các phí, lãi suất phát sinh (nếu có);

k) Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của các nội dung hiển thị trên sao kê. Trong trường hợp có thắc mắc liên quan đến các giao dịch trên sao kê, Chủ thẻ phải thông báo cho BAOVIET Bank bằng văn bản các thắc mắc của mình liên quan đến các nội dung hiển thị trên sao kê theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Quy định này. Nếu sau thời gian đó BAOVIET Bank không nhận được các khiếu nại thì coi như Chủ thẻ đã đồng ý với tất cả giao dịch, phí và lãi phát sinh;

l) Công nhận các hóa đơn, chứng từ liên quan đến giao dịch thẻ đã được hệ thống BAOVIET Bank ghi nhận và cung cấp. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán đối với toàn bộ các giao dịch có chữ ký và/hoặc sử dụng PIN của thẻ, và các giao dịch khác nếu BAOVIET Bank cung cấp được bằng chứng về việc thẻ được thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ thẻ;

m) Chủ thẻ chính chịu trách nhiệm với BAOVIET Bank về việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ phụ;

n) Đồng ý cho BAOVIET Bank công bố, cung cấp những thông tin tín dụng liên quan đến Chủ thẻ (bao gồm thẻ chính, thẻ phụ) và việc sử dụng thẻ theo các quy định pháp luật có liên quan và miễn trừ cho BAOVIET Bank mọi khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp có liên quan do việc công bố, cung cấp này;

o) Thực hiện giải quyết mâu thuẫn với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến giao dịch thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán vào ngày đến hạn thanh toán trừ trường hợp Chủ thẻ chứng minh được không thuộc phạm vi lỗi và trách nhiệm của mình;

p) Thanh toán số tiền giao dịch thẻ tranh chấp và các khoản phí phát sinh theo quy định của TCTQT khi tranh chấp được đưa ra Trọng tài Quốc tế và Trọng tài Quốc tế xử Chủ thẻ thua kiện;

q) Chịu hoàn toàn trách nhiệm về mọi rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến các giao dịch thực hiện bằng thẻ qua Internet nếu KH đăng ký dịch vụ này;

r) Thông báo cho BAOVIET Bank bằng văn bản khi có sự thay đổi thông tin cá nhân của mình hoặc khi được BAOVIET Bank yêu cầu. Trường hợp không thực hiện thay đổi thông tin, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo

khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin;

s) Trong trường hợp gia hạn thẻ, BAOVIET Bank sẽ gửi thư thông báo yêu cầu xác nhận gia hạn thẻ đến Chủ thẻ. Chủ thẻ phải trả lời xác nhận về việc gia hạn thẻ trong khoảng thời gian theo thông báo của BAOVIET Bank. Nếu Chủ thẻ không có yêu cầu gia hạn thẻ, Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ dư nợ thẻ còn lại (nếu có) và thực hiện đóng thẻ tại quầy giao dịch của BAOVIET Bank. Nếu Chủ thẻ không thanh toán thì toàn bộ dư nợ thẻ còn lại của Chủ thẻ sẽ được chuyển sang nợ quá hạn;

t) Tất cả các yêu cầu của Chủ thẻ phát sinh trong quá trình sử dụng thẻ, Chủ thẻ thực hiện bằng văn bản tại các Quầy giao dịch theo quy định của BAOVIET Bank hoặc yêu cầu qua Tổng đài điện thoại 24/7 hoặc các kênh khác được BAOVIET Bank quy định từng thời kỳ ; và BAOVIET Bank sẽ không phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại phát sinh cho Chủ thẻ do hậu quả của việc thực hiện các yêu cầu của Chủ thẻ không thực hiện bằng văn bản tại các Quầy giao dịch của BAOVIET Bankthông qua ; Chủ thẻ không sử dụng lại thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho BAOVIET Bank thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được;

u) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho thẻ và cam kết không tiết lộ PIN cho bất cứ ai. Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bảo mật mã số PIN của mình;

v) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho BAOVIET Bank số dư nợ sao kê theo sao kê BAOVIET Bank lập và gửi cho Chủ thẻ. Trường hợp không nhận được sao kê do BAOVIET Bank gửi, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho BAOVIET Bank các khoản phải trả trong kỳ;

w) Hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho BAOVIET Bank đối với các khoản mà Chủ thẻ rút thừa, rút/thanh toán quá Hạn mức tín dụng, giao dịch ghi Có nhầm vào tài khoản của Chủ thẻ và các giao dịch nhầm lẫn khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp. Đồng ý cho BAOVIET Bank tự động ghi Nợ/ phong tỏa các khoản tiền này trên tài khoản thanh toán/tiền gửi của Chủ thẻ tại BAOVIET Bank trong phạm vi pháp luật cho phép;

x) Trong trường hợp Chủ thẻ không sử dụng thẻ khi thẻ hết hạn hiệu lực hoặc đã đóng/khóa, khi chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số dư nợ đến ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán và hoàn lại thẻ (cả thẻ chính và thẻ phụ, nếu có) cho BAOVIET Bank;

y) Phối hợp với BAOVIET Bank để hoàn thiện các thủ tục liên quan khi BAOVIET Bank có quyết định chấm dứt sử dụng thẻ hoặc tăng hoặc giảm HMTD thẻ và(hoặc) chuyển đổi loại thẻ, nhóm KH của Chủ thẻ theo yêu cầu của KH và theo hướng dẫn của BAOVIET Bank từng thời kỳ;

z) Chủ thẻ chấp nhận từ bỏ quyền khiếu kiện khi giao dịch thẻ có thể bị gián đoạn do có các sự cố xuất phát từ các nguyên nhân thời tiết, động đất, thiên tai, sự cố bất khả kháng quy định tại Điều 12 tại ĐKĐK này;

aa) Giấy tờ tùy thân của Chủ thẻ phải còn hiệu lực và thời hạn sử dụng trong suốt quá trình phát hành và sử dụng thẻ;

bb) Các nghĩa vụ khác theo quy định của ĐKĐK này và của pháp luật liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ.

3. Cam kết của Chủ thẻ

a) Cam kết không thực hiện các giao dịch trái với luật pháp nước Việt Nam và nước sở tại nơi Chủ thẻ sử dụng thẻ để giao dịch;

b) Cam kết chịu trách nhiệm trong phạm vi lỗi về tất cả những rủi ro, thiệt hại phát sinh từ những giao dịch bằng thẻ đã thực hiện trước thời điểm BAOVIET Bank nhận được thông báo bằng văn bản về việc thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ PIN, hoặc có nghi ngờ thẻ đang bị lợi dụng, bao gồm nhưng không giới hạn giao dịch lừa đảo và/hoặc chữ ký giả mạo bởi bất kỳ người nào, trừ trường hợp Chủ thẻ chứng minh được rủi ro, thiệt hại đến từ các nguyên nhân khác hoặc sự kiện bất khả kháng không do lỗi của Chủ thẻ;

c) Đồng ý cho BAOVIET Bank tìm kiếm thông tin liên quan đến Chủ thẻ từ bất kỳ bên thứ ba nào theo quy định của BAOVIET Bank đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật;

d) Đồng ý để BAOVIET Bank có quyền quyết định cung cấp thông tin giao dịch thẻ cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ hoặc bên thứ ba hợp tác với BAOVIET Bank trong việc mở rộng và gia tăng thêm giá trị sử dụng thẻ cho Chủ thẻ trong phạm vi quyền hạn phù hợp với ĐKĐK này và quy định pháp luật hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Ngân hàng Nhà nước để điều tra về giao dịch theo quy định của Pháp luật Việt Nam;

e) Đồng ý và cho phép BAOVIET Bank cung cấp thông tin liên quan đến Chủ thẻ và Hợp đồng này cho bên thứ ba là cá nhân, tổ chức có chức năng nhằm mục đích thực hiện các hoạt động thu hồi nợ, mua bán nợ, xử lý nợ, kiểm toán, tư vấn, thông tin tín dụng mà không cần thông báo cho Chủ thẻ về việc này, trừ trường hợp pháp luật quy định khác;

f) Đồng ý và cho phép BAOVIET Bank cung cấp thông tin liên quan đến Chủ thẻ và Hợp đồng này cho bên thứ ba là cá nhân, tổ chức có chức năng trong phạm vi pháp luật cho phép nhằm mục đích thực hiện các hoạt động cung cấp, giới thiệu, hỗ trợ cho Chủ thẻ về các thông tin liên quan đến sản phẩm, dịch vụ của BAOVIET Bank mà không cần thông báo cho Chủ thẻ về việc này, trừ trường hợp pháp luật quy định khác;

g) Cam kết dùng thu nhập hàng tháng ưu tiên để hoàn trả số dư nợ sao kê. Chủ thẻ ủy quyền cho BAOVIET Bank được toàn quyền phong tỏa, trích tiền lương và các khoản thu nhập hàng tháng của Chủ thẻ từ tài khoản thanh toán/tiền gửi của Chủ thẻ tại BAOVIET Bank hoặc trực tiếp liên hệ để nhận tiền từ đơn vị, cơ quan của Chủ thẻ làm việc để phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan đến trích tiền trả nợ Chủ thẻ ủy quyền bằng văn bản cho cơ quan/đơn vị hiện tại Chủ thẻ đang làm việc trích tiền lương, các khoản thu nhập hàng tháng và các khoản thu nhập khác (nếu có) để chi trả cho BAOVIET Bank. Việc ủy quyền này chỉ hết hiệu lực khi Chủ thẻ đã thanh toán tất cả các khoản nợ gốc, lãi, phí phát sinh tại BAOVIET Bank. Việc BAOVIET Bank liên hệ đơn vị, cơ quan Chủ thẻ làm việc trong phạm vi pháp luật cho phép;

h) Trong trường hợp không tiếp tục làm việc tại cơ quan hiện tại, Chủ thẻ cam kết thông báo cho BAOVIET Bank trước thời hạn 07 ngày kể từ ngày Chủ thẻ thông báo đơn vị quản lý lao động về việc chấm dứt hợp đồng lao động;

i) Chủ thẻ công nhận, không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch được thực hiện theo đúng quy định của BAOVIET Bank về quy trình thanh toán bằng thẻ qua internet đã thống báo/ hướng dẫn đến Chủ thẻ và/hoặc có sử dụng chữ ký, chữ ký điện tử của Chủ thẻ mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch, trừ trường hợp chủ thẻ chứng minh giao dịch phát sinh do mất quyền kiểm soát thanh toán và/hoặc do lỗi từ BAOVIET Bank thông qua thủ tục tra soát, khiếu nại hoặc các trường hợp khác mà pháp luật quy định. cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh liên quan đến giao dịch đã được thực hiện;

j) Đối với các giao dịch thực hiện bằng phương tiện điện tử, Chủ thẻ nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi thực hiện giao dịch, cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập và chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra trong phạm vi lỗi của mình;

k) Cam kết chấp nhận từ bỏ quyền khiếu kiện khi giao dịch bị gián đoạn, không thực hiện được do sự cố kỹ thuật quốc gia, sự cố mạng, lỗi kỹ thuật quy mô lớn mà BAOVIET Bank không kiểm soát được, hoặc do các sự cố xuất phát từ các nguyên nhân thời tiết, động đất, thiên tai, sự kiện bất khả kháng khác tại Điều 12 ĐKĐK này;

l) Trường hợp Chủ thẻ thực hiện thanh toán bằng thẻ qua internet để thanh toán cho các nhà cung ứng dịch vụ, Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm về việc thực hiện quy trình thanh toán theo thỏa thuận với nhà cung ứng dịch vụ, chịu trách nhiệm đối với các giao dịch cung cấp không chính xác mã dịch vụ, mã thanh toán và các thông tin khác liên quan; trong phạm vi quyền hạn, lỗi và trường hợp bối cảnh phát sinh thanh toán cụ thể, Chủ thẻ chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp liên quan đến việc cung ứng dịch vụ về số tiền thanh toán, mã thanh toán, thời điểm thanh và các giao dịch được gửi nhiều lần và các vấn đề khác giữa Chủ thẻ và nhà cung ứng dịch vụ theo quy định pháp luật;

m) Cam kết chỉ sử dụng thẻ theo đúng quy trình thanh toán bằng thẻ qua internet theo nội dung BAOVIET Bank đã hướng dẫn và phù hợp quy định pháp luật và sử dụng thẻ trong phạm vi hạn mức được phép sử dụng và trong hạn mức thanh toán theo phù hợp quy định pháp luật nội dung đã cam kết, đăng ký với BAOVIET Bank;

n) Trong trường hợp Chủ thẻ có yêu cầu trợ giúp với BAOVIET Bank thông qua các hình thức bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc chủ thẻ trực tiếp gọi điện đến BAOVIET Bank, Chủ thẻ trực tiếp đến Quầy giao dịch của BAOVIET Bank. Chủ thẻ phải chịu mọi trách nhiệm đối với dịch vụ Chủ thẻ yêu cầu BAOVIET Bank thay đổi và các thông tin mà Chủ thẻ cung cấp cho BAOVIET Bank.

ĐIỀU 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BAOVIET BANK

1. Quyền của BAOVIET Bank

BAOVIET Bank có các quyền sau:

a) Từ chối cấp phép các giao dịch thẻ không hợp pháp, không hợp lệ theo nội dung KH đã cam kết/ thỏa thuận với BAOVIET Bank và pháp luật quy định hoặc trong trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của BAOVIET Bank;

b) Thu thập thông tin về Chủ thẻ từ các tổ chức khác trong phạm vi mà pháp luật cho phép;

c) Được quyền sử dụng các thông tin đã thu thập cho tất cả các dịch vụ tại BAOVIET Bank;

d) Yêu cầu Chủ thẻ cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu cần thiết trong quá trình phát hành và sử dụng thẻ;

e) Được quyền cung cấp thông tin số PIN, Sao kê và các giao dịch thẻ, thông tin về Chủ thẻ khi có yêu cầu của bên thứ 3 theo đúng quy định pháp luật;

f) Yêu cầu Chủ thẻ thanh toán các khoản chi tiêu bằng thẻ và các khoản phí, lãi liên quan đến việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ;

g) Yêu cầu Chủ thẻ cam kết và cung cấp các bằng chứng cho BAOVIET Bank trong trường hợp Chủ thẻ khiếu nại đối với những giao dịch không thực hiện hoặc yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin – tài liệu liên quan trong việc giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại;

h) Được quyền tăng/giảm HMTD thẻ, chuyển đổi loại thẻ, thay đổinhóm KH của Chủ thẻ theo quy định của BAOVIET Bank phù hợp quy định pháp luật từng thời kỳ. Việc tăng/giảm HMTD thẻ, chuyển đổi loại thẻ, thay đổi nhóm thẻ KH căn cứ trên hồ sơ có được, đánh giá thực tế tình hình tài chính và năng lực trả nợ của Chủ thẻ, BAOVIET Bank có thể chủ động thực hiện thay đổi HMTD, loại thẻ, nhóm KH phù hợp. Trước khi thực hiện việc này, BAOVIET Bank sẽ thông báo tới Chủ thẻ trước tối thiểu 07 ngàys qua thư điện tử hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác mà BAOVIET Bank cho là phù hợp, sau thời gian này nếu Chủ thẻ đồng ý hoặc không phản hồi thông tin thì được hiểu là Chủ thẻ đồng ý. Nếu Chủ thẻ không đồng ý việc tăng/giảm HMTD thẻ, chuyển đổi loại thẻ, thay đổi nhóm KH Chủ thẻ phải thực hiện thủ tục chấm dứt sử dụng thẻ;

i) Được quyền thay đổi lãi suất trong trường hợp:

- Chủ thẻ là cán bộ nhân viên chấm dứt HĐLĐ/đã nghỉ việc/không còn làm việc tại BAOVIET Bank mà không hoàn tất các thủ tục đóng thẻ và chấm dứt HMTD, BAOVIET Bank thay đổi sang lãi suất thẻ đang được hưởng sang lãi suất của nhóm đối tượng có lãi suất cao nhất theo biểu lãi suất thẻ của BAOVIET Bank trong từng thời kỳ mà không cần được xác nhận/chấp thuận của Chủ thẻ;
- Các trường hợp thay đổi lãi suất khác theo thông báo của BAOVIET Bank trong từng thời kỳ;

j) Được quyền phong tỏa phong tỏa, chuyển tiền và thụ hưởng toàn bộ thu nhập từ tài khoản nhận lương sang tài khoản thu nợ để thanh toán nợ gốc và lãi trong trường hợp: Chủ thẻ là cán bộ nhân viên chấm dứt HĐLĐ/đã nghỉ việc/không còn làm việc tại BAOVIET Bank mà không hoàn tất các thủ tục đóng thẻ và chấm dứt HMTD;

k) Được miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau:

- Thẻ không được bảo đảm an toàn, bị đánh cắp thông tin và (hoặc) lộ mã PIN do lỗi và (hoặc) sơ suất của Chủ thẻ (bao gồm: Chủ thẻ chính, Chủ thẻ phụ hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ);
- ĐVCNT từ chối chấp nhận thẻ vì các lý do không do lỗi của BAOVIET Bank. BAOVIET Bank được quyền ghi nợ giá trị các giao dịch đã thanh toán bằng Thẻ cho dù hàng hoá, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không;
- Gặp sự kiện bất khả kháng được quy định tại Điều 12 Điều kiện, điều khoản này hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của BAOVIET Bank;
- BAOVIET Bank thực hiện chậm trễ hay không thể thực hiện được trách nhiệm của mình theo ĐKĐK này do có sự kiện bất khả kháng hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của BAOVIET Bank hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo, thẻ bị thất lạc, mất cắp, sử dụng đúng hoặc sai mục đích của thẻ hoặc việc tiết lộ mã PIN, thông tin thẻ của Chủ thẻ;
- Trong trường hợp Chủ thẻ không nhận được sao kê hoặc các thông báo khác của BAOVIET Bank do Chủ thẻ cung cấp sai địa chỉ. Tất cả các thông báo của BAOVIET Bank sẽ được gửi cho Chủ thẻ chính theo địa chỉ Chủ thẻ đăng ký trong Giấy đề nghị phát hành thẻ hoặc theo địa chỉ Chủ thẻ chính thông báo bằng văn bản. Tất cả các thông báo sẽ có hiệu lực và xem như Chủ thẻ đã nhận được từ thời điểm sau ba (03) ngày tính từ ngày thư được gửi tới địa chỉ bưu điện mà Chủ thẻ đã đăng ký;
- Các rủi ro liên quan đến việc thanh toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ qua Internet, ứng dụng điện thoại di động bằng thẻ của Chủ thẻ;
- Các tranh chấp, khiếu nại liên quan đến các dịch vụ ưu đãi cho Chủ thẻ được cung cấp bởi Bên thứ ba mà BAOVIET Bank không thể kiểm chứng được;
- Việc yêu cầu thu hồi lại các thẻ nghi ngờ liên quan đến giả mạo hoặc rủi ro mà BAOVIET Bank đã thông báo bằng văn bản về việc thu hồi này cho Chủ thẻ hoặc thông qua TCTTT hoặc ĐVCNT mà ảnh hưởng tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ;

l) Được quyền ghi nợ vào tài khoản thẻ tất cả các giao dịch thẻ, phí, lãi phát sinh liên quan việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ theo biểu phí được BAOVIET Bank quy định trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật và thỏa thuận tại ĐKĐK này;

m) Định kỳ đánh giá lại việc sử dụng hạn mức tín dụng của Chủ thẻ cũng như đánh giá các điều kiện phát hành, sử dụng thẻ của Chủ thẻ theo đúng quy định của BAOVIET Bank. Trên cơ sở đánh giá đó, BAOVIET Bank có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, ngừng cấp hạn mức tín dụng đã cấp cho Chủ thẻ;

n) Được quyền thông báo tới cơ quan công tác của Chủ thẻ nhằm thực hiện các thủ tục hỗ trợ thu hồi nợ gốc, lãi trong trường hợp các khoản nợ gốc, lãi của Chủ thẻ bị BAOVIET Bank chuyển sang Nợ quá hạn, nợ lãi quá hạn;

o) Xử lý tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ theo phương thức, chứng từ, thời gian gửi yêu cầu tra soát theo quy định của BAOVIET Bank và của Tổ chức thẻ/NAPAS mà BAOVIET Bank là thành viên tại từng thời điểm;

p) Được quyền quy định thời hạn hiệu lực của thẻ phù hợp quy định của pháp luật trong từng thời kỳ;

q) Được quyền quy định về hạn mức giao dịch thẻ phù hợp với quy định của pháp luật và được BAOVIET Bank thông báo cho Chủ thẻ;

r) Được quyền ghi âm lại tất cả những trao đổi của Chủ thẻ qua điện thoại và (hoặc) bất kỳ các thông tin bằng lời nói giữa Chủ thẻ và BAOVIET Bank trong quá trình sử dụng thẻ nhằm mục đích phục vụ vận hành hoạt động của BAOVIET Bank, nâng cao chất lượng dịch vụ và quản lý quá trình mở và sử dụng thẻ tín dụng của Chủ thẻ và các mục đích khác theo quy định pháp luật;

s) Được quyền thu hồi đối với các giao dịch hoàn trả/ ghi có thừa/ nhầm vào tài khoản thẻ của Chủ thẻ do lỗi trong quá trình xử lý, sự cố của hệ thống, hệ thống truyền tin hoặc giao dịch tra soát, khiếu nại tại máy giao dịch tự động và ĐVCNT đã được tạm ứng cho Chủ thẻ và các giao dịch nhầm lẫn khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sở hữu hợp pháp;

t) Được quyền thay đổi nguyên tắc thu nợ, phương thức thu nợ, thứ tự ưu tiên thanh toán trong từng thời kỳ trong phạm vi pháp luật cho phép và phải thông báo tới Chủ thẻ. Trường hợp chủ thẻ không đồng ý về các nội dung sửa đổi, Chủ thẻ thực hiện thủ tục chấm dứt sử dụng thẻ tín dụng theo nội dung tại bản ĐKĐK chung này;

u) Được quyền liên hệ với vợ/chồng/người tham chiếu của Chủ thẻ mà Chủ thẻ đã điền trên Đề nghị phát hành thẻ tín dụng BAOVIET Bank kiêm hợp đồng trong trường hợp cần thiết nhằm quản lý việc sử dụng thẻ hoặc thu hồi nợ và trong phạm vi pháp luật cho phép;

v) Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn cho BAOVIET Bank theo quy định, BAOVIET Bank được quyền thu nợ từ tài sản bảo đảm hay bất cứ tài sản nào khác của Chủ thẻ bao gồm số dư tiền gửi trên bất kỳ tài khoản nào của Chủ thẻ tại BAOVIET Bank (tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn) mà không cần có chữ ký/xác nhận của Chủ thẻ. Nếu BAOVIET Bank thu nợ từ tài khoản thanh toán hoặc Tài khoản tiền gửi của Chủ thẻ để thanh toán các khoản nợ phát sinh, các khoản tiền gửi này sẽ được coi là rút trước hạn và tiền lãi sẽ được tính theo quy định về rút trước hạn của BAOVIET Bank tại thời điểm trích. Trong trường hợp tài khoản thanh toán hoặc tài khoản tiền gửi ngoại tệ, BAOVIET Bank sẽ thực hiện việc chuyển đổi tỷ giá do BAOVIET Bank công bố tại thời điểm chuyển đổi. BAOVIET Bank được miễn trách nhiệm về việc phá kỳ hạn tiền gửi của Chủ thẻ. Việc thu nợ vẫn được thực hiện khi:

- Việc sử dụng thẻ đã chấm dứt/bị chấm dứt;
- Số dư nợ chưa hoặc vượt hạn mức tín dụng.

w) Được quyền từ chối xử lý hoặc thanh toán giao dịch thẻ trong các trường hợp sau:

- Chủ thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ bị cấm theo quy định của BAOVIET Bank và pháp luật;
- Thẻ đã được Chủ thẻ thông báo bị mất cắp, thất lạc;
- Thẻ hết hạn sử dụng;
- Thẻ bị khóa;
- HMTD thẻ còn lại (nếu có) không đủ chi trả khoản thanh toán, rút tiền;

- Chủ thẻ vi phạm các quy định tại ĐKĐK này hoặc các thỏa thuận giữa Chủ thẻ với BAOVIET Bank mà theo đó Thẻ bị từ chối thanh toán;
- Thẻ giả hoặc có liên quan đến giao dịch giả mạo;
- Thẻ bị chấm dứt sử dụng theo quy định tại Điều 7 của ĐKĐK này;
- Chủ thẻ sử dụng thẻ để giao dịch bằng phương tiện điện tử có phát sinh giao dịch nhưng không thể liên hệ được với Chủ thẻ theo thông tin liên hệ do Chủ thẻ cung cấp;
- Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

x) BAOVIET Bank được quyền khoá hoặc thu hồi thẻ của Chủ thẻ trong những trường hợp sau:

- Sau hai (02) kỳ sao kê liên tiếp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán nhỏ hơn số tiền thanh toán tối thiểu;
- Chủ thẻ đã chi vượt hạn mức tín dụng mà không được BAOVIET Bank cho phép;
- Chủ thẻ vi phạm các cam kết trong hợp đồng này hoặc vi phạm pháp luật có liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ;
- Các trường hợp nghi ngờ liên quan đến các hành vi gian lận, giả mạo thẻ;
- Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;
- Chủ thẻ bị tạm giữ theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác điều tra;
- BAOVIET Bank phát hiện tài liệu, thông tin do Chủ thẻ cung cấp là không chính xác, không trung thực, sai sự thật;
- Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ trả nợ (bao gồm nợ gốc, phí, lãi) với BAOVIET Bank và (hoặc) với bất kỳ tổ chức tín dụng nào khác;
- Các sự kiện khác mà theo đánh giá, xem xét của BAOVIET Bank là có khả năng ảnh hưởng tới khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của Chủ thẻ.

y) BAOVIET Bank có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ trong những trường hợp sau:

- KH có các hành vi liên quan đến gian lận, giả mạo Thẻ;
- KH vi phạm quy chế, quy định về cấp tín dụng của Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan;
- KH cung cấp thông tin sai sự thật, kể cả những thông tin cung cấp trước khi được cấp HMTD thẻ;
- TSBĐ (trong trường hợp cấp HMTD thẻ có TSBĐ) bị giảm giá trị do BAOVIET Bank xác định nhưng KH không bổ sung TSBĐ theo yêu cầu của BAOVIET Bank;
- KH chết, bị tòa án tuyên bố đã chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi, bị hạn chế năng lực hành vi hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử hoặc vi phạm pháp luật;
- KH có dấu hiệu suy giảm khả năng trả nợ theo đánh giá của BAOVIET Bank (bao gồm nhưng không giới hạn bởi trường hợp một hoặc một số khoản vay khác của KH tại các tổ chức tín dụng khác bị chuyển sang nợ quá hạn);

- KH vi phạm cam kết trong Hợp đồng này.

z) Được tạm dừng giao dịch thẻ với trường hợp giấy tờ tùy thân của Chủ thẻ hết hiệu lực; Thời gian dừng giao dịch thẻ ngay ngày hết hiệu lực của giấy tờ tùy thân, trong trường hợp ngày hết hiệu lực là ngày nghỉ, lễ, Tết việc dừng giao dịch thẻ sẽ được thực hiện ngày làm việc liền kề trước ngày nghỉ, lễ, Tết theo quy định;

aa) Các quyền khác theo quy định của ĐKĐK này và các quy định của BAOVIET Bank và của pháp luật liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ.

2. Nghĩa vụ của BAOVIET Bank

a) Tôn trọng quyền và lợi ích của Chủ thẻ theo ĐKĐK này và các quyền được ghi nhận theo quy định pháp luật;

b) Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán thẻ tín dụng, đảm bảo các quyền lợi của Chủ thẻ theo ĐKĐK này, lưu giữ các thông tin của Chủ thẻ, trừ trường hợp có quy định khác;

c) Bảo mật thông tin liên quan đến Chủ thẻ theo quy định của Pháp luật và chỉ cung cấp các thông tin trong các trường hợp theo quy định Pháp luật hoặc trường hợp có thỏa thuận với Chủ thẻ;

d) Giải quyết hoặc trả lời các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ có liên quan đến việc sử dụng thẻ theo quy định của BAOVIET Bank, Tổ chức thẻ/NAPAS và pháp luật. BAOVIET Bank có trách nhiệm thực hiện bồi hoàn cho Chủ thẻ theo ĐKĐK này và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng được nêu tại ĐKĐK này;

e) Chịu trách nhiệm thực hiện ngay việc khóa thẻ và phối hợp các bên liên quan để thực hiện các biện pháp nghiệp vụ cần thiết nhằm ngăn chặn các tác hại có thể xảy ra trong trường hợp Chủ thẻ thông báo về việc mất cắp, thất lạc, lộ thông tin thẻ, giả mạo hoặc nghi ngờ giả mạo thẻ. Thời hạn hoàn thành xử lý các thông báo không quá năm (05) ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản về việc mất cắp, thất lạc, lộ thông tin thẻ, giả mạo hoặc nghi ngờ bị giả mạo thẻ của KH;

f) Giải chấp tài sản bảo đảm (nếu có) của Chủ thẻ kể từ ngày KH hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ trả nợ với BAOVIET Bank.

g) BAOVIET Bank thông báo đến KH về tổng dư nợ mà KH phải thanh toán trong kỳ (bao gồm cả lãi suất, phí…) trước ngàyđến hạn thanh toán theo hình thức mà KH đã đăng ký với BAOVIET Bank;

h) Các nghĩa vụ khác theo quy định của ĐKĐK này và các quy định của BAOVIET Bank và của pháp luật liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ.

ĐIỀU 11. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN NGHĨA VỤ TUÂN THỦ FATCA

KH đồng ý cung cấp những thông tin khác có yếu tố Hoa Kỳ theo yêu cầu của BAOVIET Bank và cam kết những thông tin đó là đúng, chính xác, đầy đủ và:

1. Cam kết tuân thủ các quy định về FATCA: Nếu Chủ thẻ đã mở (các) tài khoản tại BAOVIET Bank và vào bất cứ thời điểm nào trong tương lai chủ tài khoản trở thành đối tượng chịu thuế thu nhập của Mỹ. Chủ tài khoản đồng ý tuân thủ đầy đủ các quy định về FATCA bằng cách cập nhật các thông tin đã thay đổi trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông tin thay đổi liên quan có hiệu lực cho BAOVIET Bank

cùng các tài liệu liên quan (nếu có); Đồng ý rằng BAOVIET Bank được quyền thực hiện tất cả những biện pháp được cho là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật liên quan để tuân thủ những yêu cầu của FATCA.

2. Trong trường hợp xác định KH có dấu hiệu mỹ từ hệ thống quét dữ liệu định kỳ mà BAOVIET Bank thực hiện, BAOVET Bank có quyền thông báo, yêu cầu KH cung cấp các tài liệu chứng minh. KH thực hiện cập nhật thay đổi thông tin theo hướng dẫn của ngân hàng và theo quy định FATCA; Hoặc KH có quyền cung cấp các tài liệu chứng minh, giải trình nếu không thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập của Mỹ.
3. Trong trường hợp KH phát sinh yêu cầu thanh toán định kỳ đến một tài khoản ở Mỹ hoặc có thư ủy quyền cho cá nhân có địa chỉ ở Mỹ, KH có trách nhiệm đến BAOVIET Bank để khai xác nhận tình trạng nước ngoài của cá nhân (biểu mẫu W-8BEN-E) và/hoặc các yêu cầu khác của FATCA hoặc xác nhận tình trạng nộp thuế Mỹ dành cho khách hàng tổ chức (biểu mẫu W-8BEN-E).
4. Cam kết sẽ cung cấp đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu của FATCA trong vòng 90 ngày kể từ ngày đề nghị mở tài khoản/Thẻ (trường hợp chưa cung cấp đủ hồ sơ).
5. Nếu KH không cung cấp/không cung cấp đúng thời hạn cho BAOVIET Bank bất kỳ thông tin nào được nêu trong các mẫu biểu liên quan đến FATCA mà BAOVIET Bank sử dụng, các yêu cầu hoặc không thực hiện các nội dung khác (nếu có) theo yêu cầu của BAOVIET Bank trong từng thời kỳ, KH đồng ý rằng: BAOVIET Bank có quyền báo cáo các thông tin có liên quan cho cơ quan thuế theo quy định liên quan đến tuân thủ FATCA và/hoặc tiến hành các biện pháp tại khoản 1 Điều này mà không bị ràng buộc bởi bất kỳ trách nhiệm nào với KH.
6. Trên cở sở thông báo cho KH bằng văn bản, trừ hoặc khấu trừ thuế hoặc bất kỳ khoản tiền nào khác được tiếp nhận hoặc chi trả bởi BAOVIET Bank theo quy định liên quan đến tuân thủ FATCA và quy định của pháp luật có liên quan;

ĐIỀU 12. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép.
2. Những trường hợp được coi là sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng giới hạn bởi: động đất, lũ lụt, hạn hán, cháy nổ, dịch bệnh, thảm họa, thiên tai, chiến tranh, khủng bố, đình công, phá sản hoặc các sự kiện đến từ các sự cố hạ tầng kỹ thuật quốc gia, các sự cố ngoài tầm kiểm soát của các bên (bao gồm nhưng không giới hạn: gián đoạn hệ thống quản lý tài chính/hệ thống kiểm soát công nghệ vĩ mô, lệnh cấm/thay đổi chính sách đột ngột của cơ quan nhà nước,...) những sự kiện không thể lường trước được và không có nghĩa vụ phải biết trước dẫn đến việc không thể tiếp tục thực hiện hay có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới hiệu lực của hợp đồng.
3. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng cho một bên thì trong vòng bảy (07) ngày bên đó có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên còn lại và trong vòng ba mươi (30) ngày phải gửi văn bản cho bên

còn lại mô tả chi tiết về nguyên nhân của sự kiện, ảnh hưởng của sự kiện đối với việc thực hiện nghĩa vụ hợp đồng và gửi kèm các chứng nhận của chính quyền địa phương về việc xảy ra sự kiện bất khả kháng. Ngay sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, các bên có trách nhiệm tích cực khắc phục hậu quả (nếu có) và tiếp tục thực hiện hợp đồng.

4. Nếu có sự kiện bất khả kháng kéo dài hơn một (01) tháng, thì các bên sẽ xem xét và quyết định một cách hợp lý về nội dung các điều khoản tại hợp đồng. Trong trường hợp các bên không thống nhất được phương án thực hiện, các bên đồng ý giải quyết tranh chấp tại Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền của Việt Nam nơi có trụ sở Chi nhánh của BAOVIET Bank – một bên tham gia trực tiếp ký kết hợp đồng này tại thời điểm nộp đơn khởi kiện.

ĐIỀU 13. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ HIỆU LỰC

1. Bản ĐKĐK này được lập và điều chỉnh bởi Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ của BAOVIET Bank và TCT/NAPAS.

2. Ngôn ngữ chính sử dụng trong Đề nghị phát hành thẻ tín dụng BAOVIET Bank kiêm hợp đồng, bản ĐKĐK và các văn bản, tài liệu liên quan giữa BAOVIET Bank và Chủ thẻ, Bên đảm bảo là tiếng Việt.

3. Bản ĐKĐK phát hành và sử dụng thẻ TDNĐ cùng Giấy đề nghị phát hành thẻ của Chủ thẻ được coi là Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ràng buộc pháp lý giữa Chủ thẻ và BAOVIET Bank. Bản ĐKĐK có hiệu lực kể từ ngày Chủ thẻ ký vào Giấy đề nghị phát hành thẻ và chịu sự điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ.

4. Chủ thẻ xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với ĐKĐK này, ĐKĐK bảo mật dữ liệu đã được BAOVIET Bank giải thích chính xác, đầy đủ về mặt nội dung trước khi ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng BAOVIET Bank kiêm hợp đồng.

5. BAOVIET Bank có thể thay đổi các nội dung ĐKĐK sử dụng thẻ vào bất cứ lúc nào. Khi phát sinh thay đổi/bổ sung, BAOVIET Bank sẽ thông báo trên website và/hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng và/hoặc gửi thông báo cho KH qua một trong các phương tiện: E-mail, điện thoại cố định, tin nhắn SMS đến điện thoại di động của KH đã đăng ký với BAOVIET Bank..

6. Những thay đổi sẽ có hiệu lực vào ngày được ghi rõ trong thông báo. Trường hợp không đồng ý với nhưng thay đổi này Chủ thẻ được quyền yêu cầu đóng thẻ chậm nhất trước ngày những thay đổi này có hiệu lực. Nếu Chủ thẻ tiếp tục giữ hoặc sử dụng thẻ hoặc không thực hiện yêu cầu đóng thẻ hoặc tiếp tục sử dụng dịch vụ của BAOVIET Bank sau ngày đó thì BAOVIET Bank ghi nhận các Chủ thẻ đã chấp nhận các thay đổi này.

7. Những nội dung nào chưa được quy định tại Bản ĐKĐK này sẽ thực hiện theo quy định sản phẩm, dịch vụ của BAOVIET Bank trong từng thời kỳ và các quy định của pháp luật có liên quan.

8. KH cập nhật theo dõi bản ĐKĐK này tại website của BAOVIET Bank.